

Số: 12/2023/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 352/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị G, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Võ Thị G và bà Hà Thị Đ cùng thống nhất thỏa thuận: Bà Hà Thị Đ có trách nhiệm thanh toán cho bà Võ Thị G số tiền còn nợ là 5.000.000 đồng của dây hụi khai ngày 10/12/2020 (dây 3), loại hụi 1.000.000 đồng/tháng. Bà Võ Thị G không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Hà Thị Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng; bà Võ Thị G tự nguyện chịu án phí dân sự sơ

thảm là 75.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Võ Thị G đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 00146231 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả số tiền chênh lệch cho bà Võ Thị G là 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Văn Hùng